dà dì

大帝

noun · great emperor; (title) the Great

Example Sentences

Yà lì shān dà dà dì shì yī wèi zhù míng de zhēng fú zhě
亚历山大大帝是一位著名的征服者。

Alexander the Great was a famous conqueror.

Lì shǐ shàng bèi chēng wéi dà dì de jūn zhǔ bìng bù duō
历史上被称为大帝的君主并不多。

There are not many monarchs in history called 'the Great'.

Trace each character, then write the word on your own.

大 大 大 大 大 大

帝 帝 帝 帝 帝 帝 帝 帝 帝 帝 帝

帝